

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 18/2001/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2001

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc không thu, hoàn lại khoản thu chênh lệch giá đối với vật tư, nguyên liệu nhập khẩu dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu

Căn cứ Quyết định số 195/1999/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập và quản lý Quỹ Hỗ trợ xuất khẩu;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1112/CP-KTTH ngày 04 tháng 12 năm 2000 của Chính phủ về việc không thu hoàn lại khoản chênh lệch giá;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc không thu, hoàn lại khoản thu chênh lệch giá đối với vật tư, nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng Thông tư này hướng dẫn việc không thu, hoàn lại khoản thu chênh lệch giá đối với các doanh nghiệp có vật tư, nguyên liệu nhập khẩu thuộc diện phải nộp chênh lệch giá theo Quyết định số 195/1999/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập và quản lý Quỹ Hỗ trợ xuất khẩu (sau đây gọi tắt là Quyết định số 195/1999/QĐ-TTg) nhưng sử dụng để sản xuất hàng xuất khẩu hoặc để gia công cho nước ngoài rồi xuất khẩu theo hợp đồng đã ký.

2. Phương thức thực hiện.

2.1. Vật tư, nguyên liệu nhập khẩu để gia công cho nước ngoài sau đó xuất khẩu theo hợp đồng đã ký không phải nộp chênh lệch giá ngay tại thời điểm nhập khẩu;

2.2. Vật tư, nguyên liệu nhập khẩu thuộc diện phải thu chênh lệch giá nếu được sử dụng để sản xuất hàng xuất khẩu sẽ được áp dụng thời hạn nộp chênh lệch giá như quy định đối với việc nộp thuế nhập khẩu tại Điểm b, Khoản 3, Điều 4 Nghị định số 94/1998/NĐ-CP ngày 17/11/1998 của Chính phủ quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 04/1998/QH10 ngày 20 tháng 5 năm 1998.

2.3. Quá thời hạn nêu tại tiết 2.2 của điểm này mà doanh nghiệp chưa thực hiện xuất khẩu sản phẩm thì doanh nghiệp phải nộp chênh lệch giá đối với số vật tư, nguyên liệu nhập khẩu như quy định hiện hành. Khi xuất khẩu sản phẩm doanh nghiệp sẽ được hoàn lại khoản thu chênh lệch giá đã nộp tương ứng với số vật tư, nguyên liệu nhập khẩu thực tế sử dụng để sản xuất sản phẩm xuất khẩu.

II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ VỀ KHÔNG THU, HOÀN LẠI KHOẢN THU CHÊNH LỆCH GIÁ

1. Đối với vật tư, nguyên liệu nhập khẩu để gia công hàng xuất khẩu.

1.1. Quy trình, thủ tục hồ sơ áp dụng đối với các trường hợp không thu chênh lệch giá quy định tại tiết 2.1, Điểm 2, Phần I của Thông tư này được thực hiện đồng thời và theo đúng quy trình, thủ tục miễn thuế nhập khẩu đối với vật tư, nguyên liệu nhập khẩu để gia công cho nước ngoài rồi xuất khẩu theo hợp đồng đã ký.

1.2. Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi doanh nghiệp làm thủ tục nhập khẩu (sau đây gọi tắt là cơ quan Hải quan) căn cứ hồ sơ miễn thuế nhập khẩu đối với vật tư, nguyên liệu nhập khẩu để ra quyết định không thu chênh lệch giá đồng thời với việc ra quyết định miễn thuế nhập khẩu cho từng trường hợp cụ thể.

1.3. Việc không thu chênh lệch giá đối với vật tư, nguyên liệu nhập khẩu quy định tại tiết 2.1, Điểm 2, Phần I của Thông tư này chỉ áp dụng đối với phần vật tư, nguyên liệu thực tế đưa vào sản xuất sản phẩm xuất khẩu và đã được quyết định miễn thuế nhập khẩu tương ứng.

2. Đối với vật tư, nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu.

2.1. Để được áp dụng thời hạn nộp chênh lệch giá quy định tại tiết 2.2, Điểm 2, Phần I của Thông tư này, các doanh nghiệp phải có đầy đủ hồ sơ đáp ứng được các điều